

Ngày	8,400 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-14.3%	-27.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,400 - 15,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	101
Số lượng CPLH (CP)	12,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	360
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.13)
EPS	-113
P/E	-74.2

DT thuần

Q1/24

163

tỷ VNĐ

QoQ: ▼54.0| -25.1%

YoY: ▲ 13.0| 8.4%

LN trước thuế

Q1/24

-1.84

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.02| -1123%

YoY: ▼2.08| -867%

LN sau thuế

Q1/24

-1.84

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.02| -1123%

YoY: ▼2.08| -867%

ROA

2023

0.2%

+/- YoY: ▼ 1.5%

DT thuần

2023

752

tỷ VNĐ

YoY: ▼149| -16.6%

LN trước thuế

2023

0.72

tỷ VNĐ

YoY: ▼6.79| -90.4%

LN sau thuế

2023

0.72

tỷ VNĐ

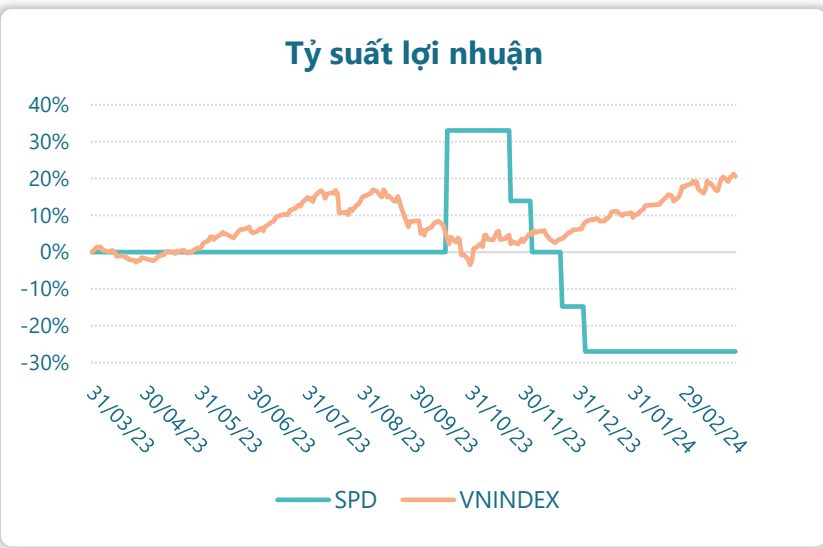
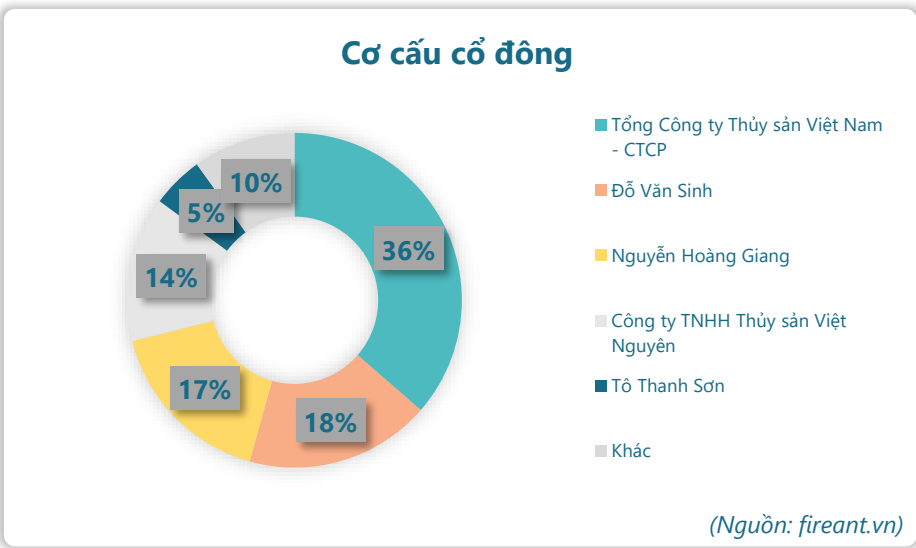
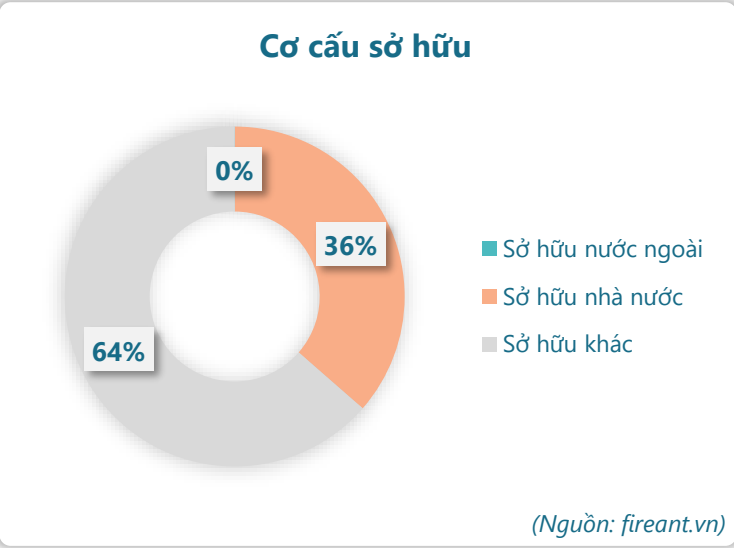
YoY: ▼6.79| -90.4%

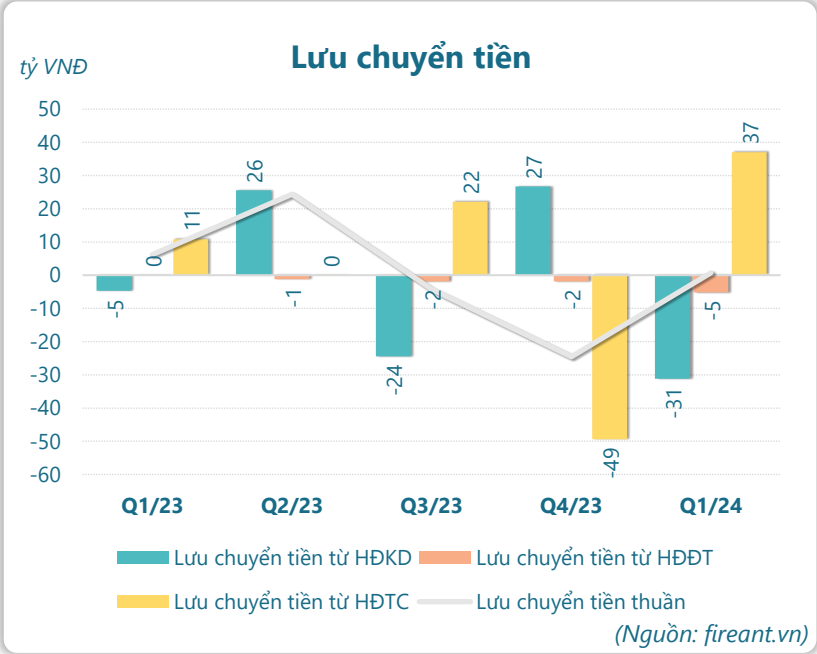
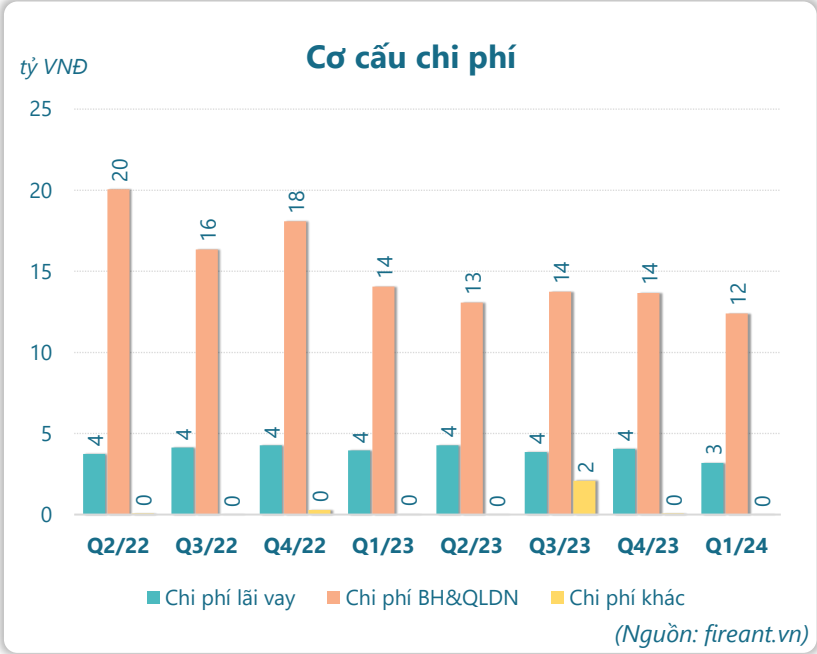
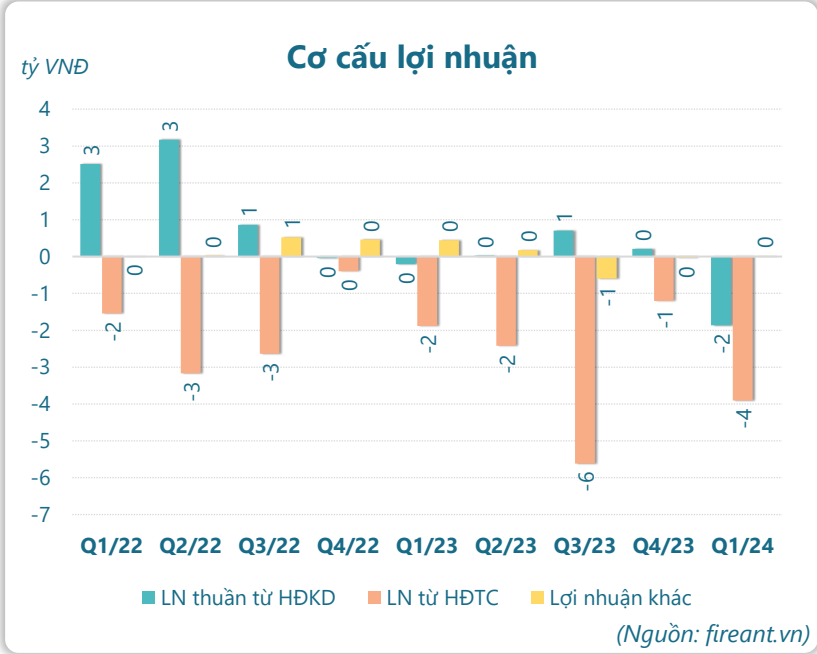
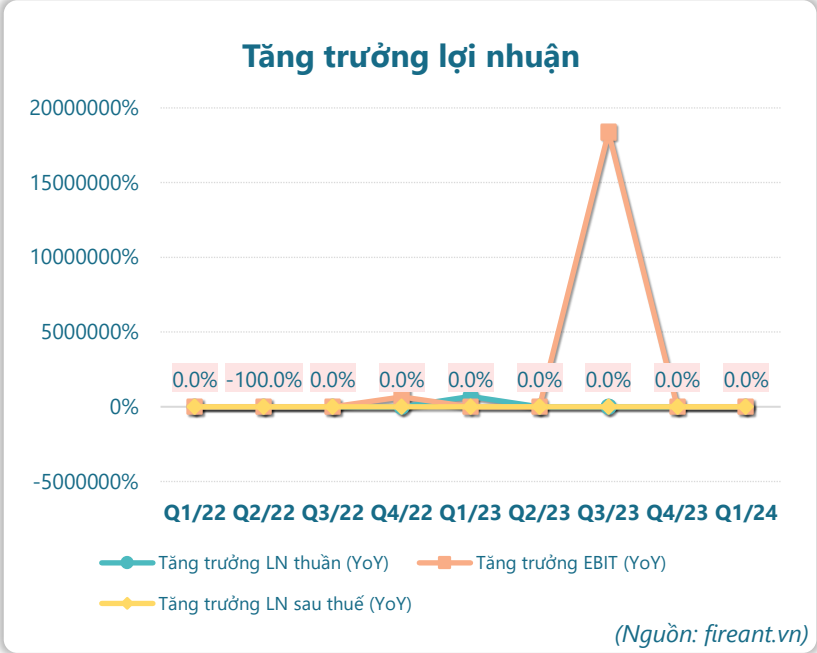
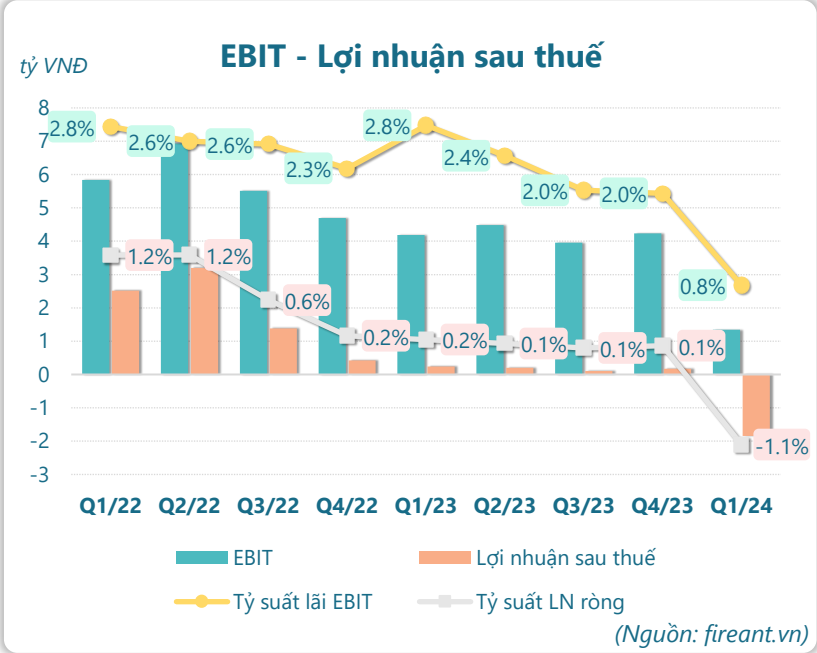
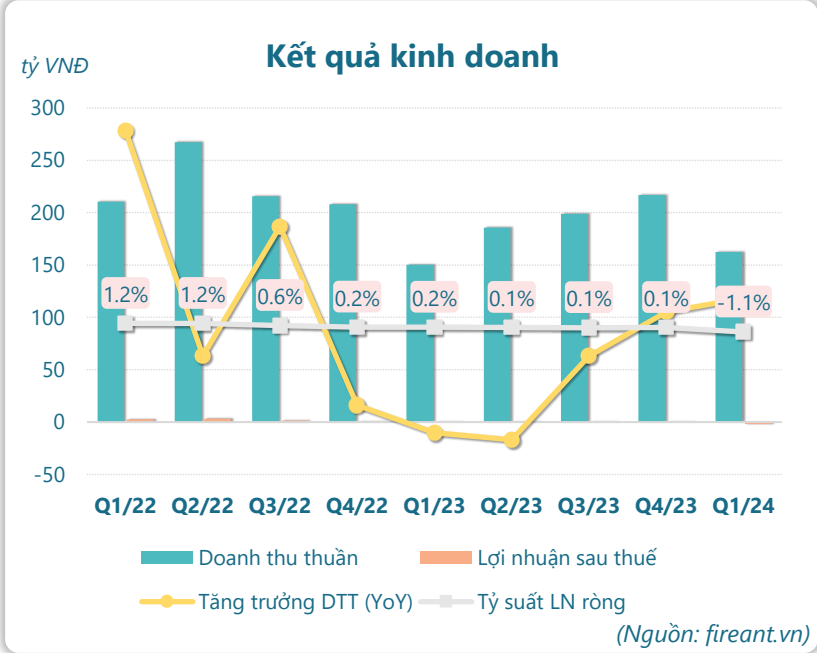
ROE

2023

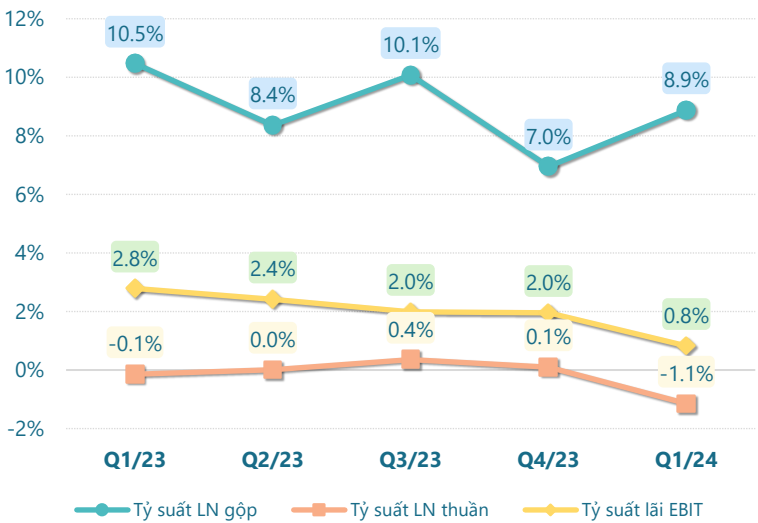
0.6%

+/- YoY: ▼ 5.7%



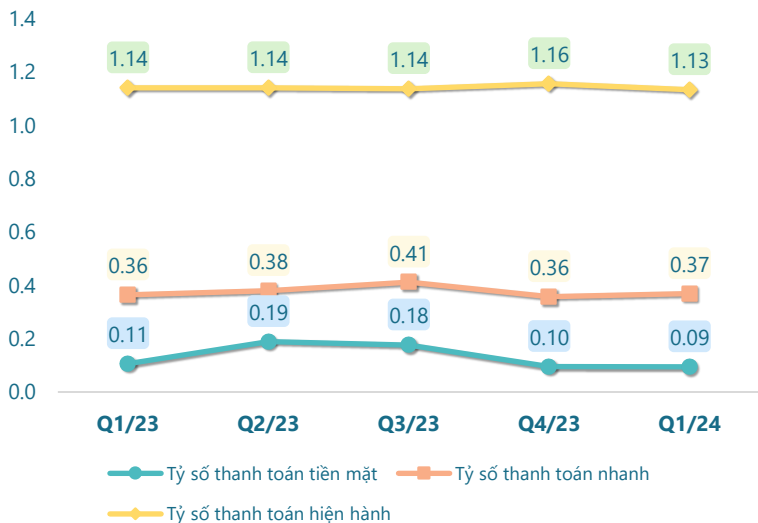


Tỷ suất lợi nhuận



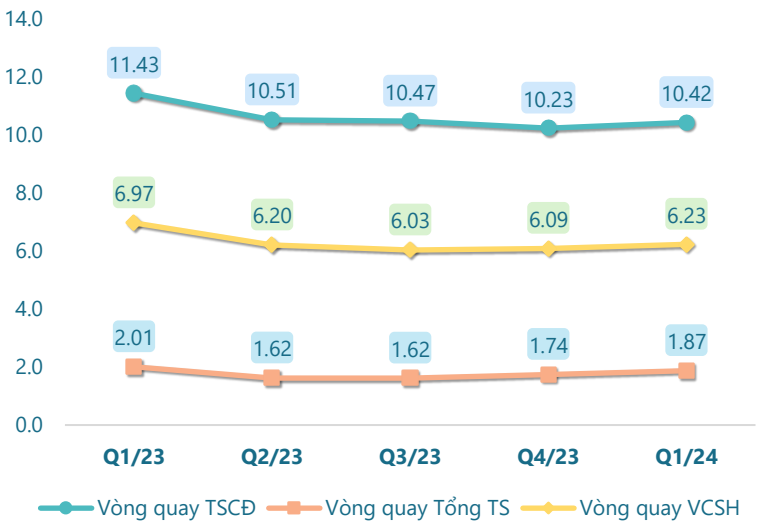
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



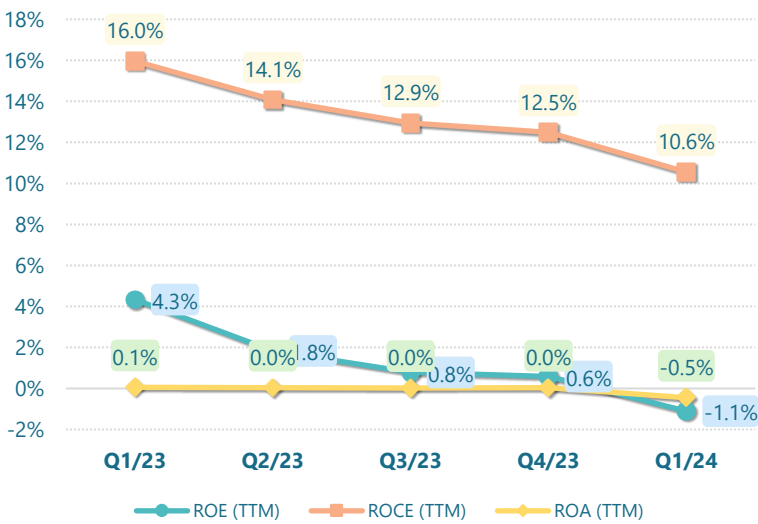
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



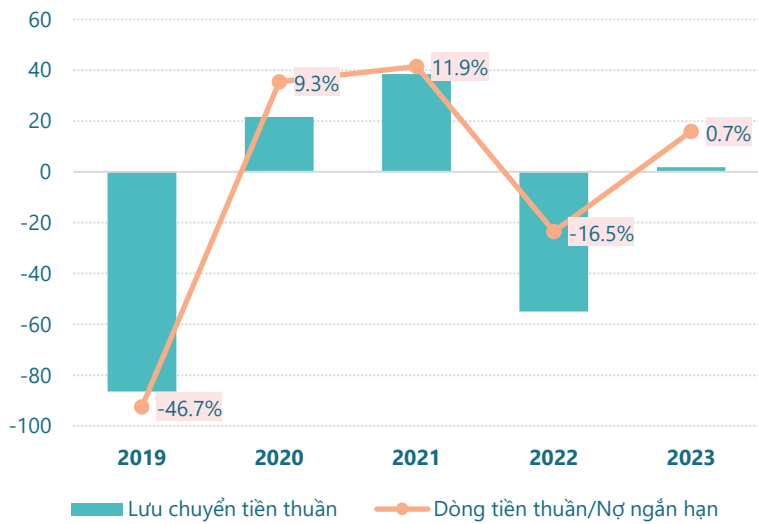
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



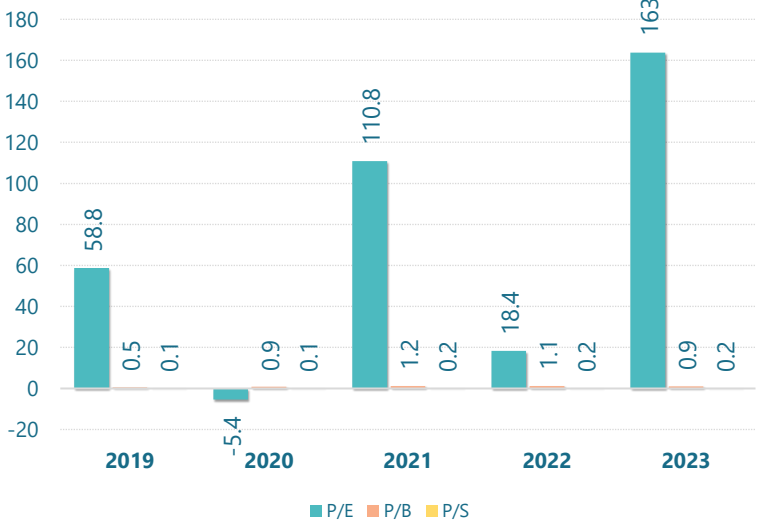
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)